

KỈ NIỆM 30 NĂM THÀNH LẬP GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM (11/1981 -11/2011)

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
30 NĂM XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VÀ ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC**

1. Quá trình thành lập và phát triển

Trong lịch sử, danh xưng của Giáo hội dù có khác nhau, nhưng sự nghiệp chủ yếu của Phật giáo Việt Nam là hoằng dương chính pháp, lợi lạc quần sinh. Vì thế, trước năm 1975, Phật giáo Việt Nam tuy đã tổ chức các cuộc vận động thống nhất Phật giáo, nhưng do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, nhìn chung chưa có cuộc vận động nào trọn vẹn. Vì vậy, các tổ chức Phật giáo Việt Nam trước đây chưa hội đủ các yếu tố để hợp thành một khối thống nhất đúng ý nghĩa, kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết hoà hợp, yêu nước của toàn thể tăng ni, Phật tử Việt Nam.

Sau ngày 30/4/1975, đất nước thống nhất là bối cảnh và điều kiện thuận lợi để tăng ni, Phật tử, các tổ chức, hệ phái thực hiện tâm huyết thống nhất Phật giáo Việt Nam. Sau nhiều năm chuẩn bị, tháng 11 năm 1981, Đại hội Đại biểu thống nhất Phật giáo Việt Nam đã được long trọng tổ chức tại chùa Quán Sứ, Hà Nội. Đại hội quy tụ 9 tổ chức, hệ phái Phật giáo trong cả nước, gồm:

1. Hội Phật giáo Thống nhất Việt Nam.
2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.
3. Giáo hội Phật giáo Cổ truyền Việt Nam.
4. Ban Liên lạc Phật giáo yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Giáo hội Tăng già Nguyên thủy Việt Nam.
6. Giáo hội Phật giáo Thiên thai Giáo quán.
7. Giáo hội Tăng già Khất sĩ Việt Nam.
8. Hội Sư sãi Yêu nước Miền Tây Nam Bộ.
9. Hội Phật học Nam Việt.

Đại hội đã quyết định thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam, tổ chức Phật giáo duy nhất đại diện cho tăng ni, Phật tử Việt Nam trong nước và ngoài nước. Đại hội đã thông qua Hiến chương và Chương trình hoạt động của Giáo hội với đường hướng

hành đạo “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”. Từ năm 1981 đến nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã trải qua 6 kì đại hội.

Đại hội lần thứ nhất diễn ra vào tháng 11 năm 1981 tại chùa Quán Sứ, Hà Nội, với sự tham dự của 165 đại biểu đại diện cho 9 tổ chức, hệ phái Phật giáo cả nước. Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh gồm 50 vị Hòa thượng, và Hội đồng Trị sự gồm 50 vị tăng ni, cư sĩ tiêu biểu; thành lập 28 Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành, và 6 ban ngành thuộc Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội. Hòa thượng Thích Đức Nhuận được đại hội suy tôn làm Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Thủ được đại hội suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Đại hội lần thứ hai diễn ra vào tháng 10 năm 1987 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt-Xô, Hà Nội, với sự tham gia của 200 đại biểu. Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh với 60 thành viên, Hội đồng Trị sự với 60 thành viên; thành lập được 33 Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành, và 8 ban ngành thuộc Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội. Hòa thượng Thích Đức Nhuận được đại hội suy tôn làm Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Tịnh được suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại hội thông qua danh sách tấn phong 60 vị hòa thượng, 22 vị thượng tọa, 12 vị ni trưởng và 28 vị ni sư.

Đại hội lần thứ ba diễn ra vào tháng 11 năm 1992 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt-Xô, Hà Nội, với sự tham gia của 227 đại biểu. Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh với 75 thành viên, Hội đồng Trị sự với 70 thành viên; thành lập được 41 Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành, và 10 ban ngành thuộc Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội. Hòa thượng Thích Đức Nhuận được suy tôn làm Pháp chủ; Hòa thượng Thích Trí Tịnh được suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại hội thông qua danh sách tấn phong 72 vị hòa thượng, 130 vị thượng tọa, 32 vị ni trưởng và 103 vị ni sư.

Đại hội lần thứ tư diễn ra vào tháng 11 năm 1997 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt-Xô, Hà Nội, với sự tham dự của 320 đại biểu. Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh với 65 thành viên, Hội đồng Trị sự với 95 thành viên. Tại Đại hội này, Hòa thượng Thích Tâm Tịch được suy tôn làm Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Tịnh được suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại hội thông qua danh sách tấn phong 106 vị hòa thượng, 374 vị thượng tọa, 91 vị ni trưởng và 278 vị ni sư.

Đại hội lần thứ năm diễn ra vào tháng 12 năm 2002, tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt-Xô, Hà Nội, với sự tham dự của 527 đại biểu. Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh với 85 thành viên, Hội đồng Trị sự với 95 thành viên chính thức và 24 thành viên dự khuyết; thành lập được 52 Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành. Tại Đại hội này, Hòa thượng Thích Tâm Tịch được suy tôn làm Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Tịnh được suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại hội

thông qua danh sách tấn phong 137 vị hòa thượng, 419 vị thượng tọa, 75 vị ni trưởng và 315 vị ni sư.

Đại hội lần thứ sáu diễn ra vào tháng 12 năm 2007, tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt-Xô, Hà Nội, với sự tham gia của 1.500 đại biểu, trong đó có 895 đại biểu chính thức, 26 vị khách quốc tế đến từ Lào, Pháp, Đức, Hoa Kỳ, Thái Lan, Ấn Độ, Séc, v.v... Đại hội đã bầu ra Hội đồng Chứng minh với 97 thành viên, Hội đồng Trị sự với 147 thành viên chính thức và 48 thành viên dự khuyết; thành lập 58 Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành. Tại đại hội này, Hòa thượng Thích Phổ Tuệ được suy tôn làm Pháp chủ, Hòa thượng Thích Trí Tịnh được suy cử làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại hội đã công nhận 06 hội Phật tử Việt Nam tại các nước Châu Âu như Nga, Đức, Séc, Hungari, Ba Lan và Ucraina; thông qua bản tu chính Hiến chương (12 chương, 52 điều), tiếp tục xác định đường hướng hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam là “Đạo pháp-Dân tộc-Chủ nghĩa xã hội”.

2. Một số thành tựu cơ bản

2.1. Về hoạt động tổ chức

Cho đến năm 2011, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã thành lập được hệ thống tổ chức tại 58/63 tỉnh, thành trong cả nước. Các tổ chức Phật giáo địa phương này đã và đang hoạt động ổn định, đạt nhiều thành quả to lớn. Thành viên Ban Trị sự các tỉnh, thành (hoặc Ban Đại diện khi chưa đủ điều kiện thành lập Ban Trị sự) là đại diện của các hệ phái Phật giáo, có phẩm chất đạo đức và năng lực tốt để điều hành Phật sự.

Sau 30 năm xây dựng và trưởng thành, Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện có 46.495 tăng ni, 14.778 cơ sở thờ tự (tự viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường). Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành đã tổ chức được 258 đại giới đàn, truyền giới cho 37.040 giới tử; đã duyệt cấp 36.218 chứng điệp thọ giới. Mỗi năm, trung bình có khoảng 36.000 tăng ni an cư tập trung và an cư tại chỗ. Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã duyệt cấp 11.864 sổ chứng điệp an cư kiết hạ cho những tăng ni an cư lần đầu.

Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức 2 khoá bồi dưỡng hành chính Giáo hội cho tăng ni, cư sĩ các ban, viện Trung ương Giáo hội, Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành. Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành đã tổ chức 70 khoá bồi dưỡng nghiệp vụ trụ trì và tập huấn hành chính Giáo hội cho 19.701 tăng ni, cư sĩ thành viên Ban Trị sự, Ban Đại diện, tăng sĩ trụ trì các tự viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường.

Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành đã bổ nhiệm gần 10 ngàn tăng ni trụ trì cơ sở tự viện; hợp thức hoá, công nhận hàng ngàn tăng ni là trụ trì cơ sở tự viện của Giáo hội; chấp thuận cho hàng trăm cơ sở tự viện được gia nhập và sinh hoạt hợp pháp trong Giáo hội.

Trung ương Giáo hội và Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành đã giới thiệu, truyền chuyển hàng trăm tăng ni để tu học, sinh hoạt Phật sự và hướng dẫn Phật tử tu học tại cơ sở tự viện của Giáo hội Phật giáo địa phương.

Kể từ sau Đại hội Phật giáo toàn quốc lần thứ sáu, Phân ban đặc trách Ni giới thuộc Ban Tăng sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ VI (2007-2012) được thành lập vào tháng 11 năm 2008. Đến nay, 33 tỉnh hội, thành hội Phật giáo đã thành lập Phân ban đặc trách Ni giới. Hoạt động của Phân ban này nhìn chung khá ổn định. Hiện nay, Giáo hội cả nước có 20.571 ni, có 8.101 cơ sở tự viện do ni giới quản lí. Ni giới đã và đang tích cực tham gia vào các Phật sự chung của Giáo hội như giảng dạy tại các trường Phật học, các khoá an cư kiết hạ, thực hiện công tác từ thiện xã hội đạt kết quả khả quan.

2.2. Về đào tạo tăng tài

Công tác đào tạo tăng tài có trình độ Phật học căn bản và nâng cao là một trong những Phật sự trọng tâm của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Vì thế, từ khi được thành lập, lãnh đạo Giáo hội các cấp luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để công tác đào tạo tăng tài được phát triển.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức thành công nhiều hội nghị chuyên đề giáo dục Phật giáo và các hội nghị của 4 học viện Phật giáo Việt Nam để thống nhất chương trình giáo dục tại các học viện Phật giáo, các trường Phật học, biên soạn lại giáo trình các cấp Phật học, nhất là việc lập đề án trình và xin phép mở đào tạo sau đại học.

Về cơ sở giáo dục Phật giáo, cả nước hiện có 4 học viện Phật giáo (Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh và Học viện Phật giáo Việt Nam Nam tông Khmer tại Thành phố Cần Thơ. Các học viện Phật giáo Bắc tông ở Hà Nội, Huế và Thành phố Hồ Chí Minh đã đào tạo được 4.826 tăng ni sinh tốt nghiệp; đang đào tạo trên 2.000 tăng ni sinh); 8 lớp cao đẳng Phật học (đã đào tạo được 1.506 tăng ni sinh tốt nghiệp; đang đào tạo 690 tăng ni sinh); 30 trường trung cấp Phật học (đã đào tạo được 7.315 tăng ni sinh tốt nghiệp; đang đào tạo 2.611 tăng ni sinh); 50 lớp sơ cấp Phật học, với gần 1.500 tăng ni sinh đang theo học.

Học viện Phật giáo Việt Nam Nam tông Khmer tại Thành phố Cần Thơ có 58 tăng sinh tốt nghiệp khoá I; đang tiếp tục đào tạo khoá II (2011-2015). Trường Trung cấp Phật học Nam tông Khmer có 19 lớp với 1.534 tăng sinh theo học; 26 tăng sinh tốt nghiệp trung cấp bổ túc văn hoá Pali Nam Bộ; có 36 lớp Sơ cấp với 2.777 tăng sinh theo học; có 785 lớp Pali, Khmer ngữ tiểu học với 25.155 học viên theo học, góp phần hoàn thiện chương trình giáo dục Phật học, và giáo dục phổ thông cho tăng sĩ và con em dân tộc Khmer.

Được sự giúp đỡ của Chính phủ Việt Nam và lãnh đạo các cơ quan chính quyền địa phương, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã giới thiệu 376 tăng ni du học tại Ấn Độ, Nhật Bản, Sri Lanka, Trung Quốc, Pháp, Thái Lan, Myanmar, Mỹ, Úc, Đài Loan, v.v... Gần 100 tăng ni tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ chuyên ngành Phật học và một số chuyên ngành khác như Tâm lý học, Triết học, Xã hội học đã về nước, hiện đang công tác tại các ban ngành Trung ương Giáo hội, các tỉnh hội, thành hội, nhất là tham gia công tác giảng dạy tại các Học viện Phật giáo Việt Nam, các lớp cao đẳng Phật học và các trường trung cấp Phật học.

2.3. Về công tác hoằng pháp

Được sự hỗ trợ của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự và các ngành chức năng có liên quan, Ban Hoằng pháp Trung ương và địa phương đã tổ chức thành công 4 cuộc hội thảo hoằng pháp tại Văn phòng II Trung ương Giáo hội; 3 cuộc hội thảo hoằng pháp toàn quốc tại Đà Nẵng, Kiên Giang, Bình Dương; 5 cuộc hội thảo hoằng pháp tại các tỉnh phía Bắc; 1 cuộc hội thảo hoằng pháp tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp đã đào tạo thành công 4 khoá cao cấp và trung cấp giảng sư cho 681 tăng ni; khoá V (2009-2012) có 140 tăng ni lớp cao cấp giảng sư và 40 tăng ni lớp trung cấp giảng sư đang được đào tạo.

Chương trình thuyết giảng, sinh hoạt giáo lý tại hơn 100 đơn vị đạo tràng như Pháp Hoa, Dược Sư, tu Bát Quan Trai, tu Thiên, niệm Phật, Phật thất, v.v... được các thành viên Ban Hoằng pháp Trung ương và các tỉnh, thành nỗ lực tham gia nhằm đưa Phật pháp đến với Phật tử các giới, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo. Mỗi điểm thuyết giảng tại các đạo tràng lớn thường có khoảng từ 200 đến 1000 Phật tử các giới tham dự. Bên cạnh đó, Ban Hoằng pháp còn tổ chức nhiều hội thi giáo lý cho Phật tử tại Trung ương Giáo hội và một số tỉnh, thành, khu vực, tiêu biểu như Thành phố Hồ Chí Minh, khu vực Miền Tây Nam Bộ, khu vực Miền Trung và Tây Nguyên, khu vực Miền Bắc. Mỗi hội thi giáo lý có hàng nghìn đồng bào Phật tử tham dự, gồm đủ mọi lứa tuổi, thành phần.

Thành quả hoạt động của công tác hoằng pháp đã góp phần truyền bá Phật pháp sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, giúp hàng Phật tử tại gia tăng trưởng đạo tâm, phát huy chính tín, ổn định cuộc sống.

2.4. Về in ấn xuất bản kinh sách

Công việc dịch thuật và xuất bản kinh sách luôn được Giáo hội Phật giáo Việt Nam chú trọng, bởi vì đây là một phương tiện chính yếu trong việc phổ truyền Phật pháp, hướng dẫn tăng ni và Phật tử tu học. Chỉ tính từ khi Nhà xuất bản Tôn giáo được thành lập (1999) đến nay, Giáo hội đã in gần một nghìn đầu sách với khoảng 6 triệu bản in. Riêng với Phật giáo Nam tông Khmer, trong các năm 2005-2008, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã in tổng cộng 29 đầu kinh sách.

Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh và Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội luôn tích cực trong công tác dịch thuật, in ấn và phát hành hàng trăm đầu sách thuộc các thể loại như Kinh (Đại Tạng Kinh Việt Nam đã hoàn tất 5 bộ Nikaya, 4 bộ A Hàm và một số Kinh tạng Tiểu Bộ, tổng cộng 33 tập, với khoảng 200 nghìn trang, đang hiệu đính các bộ kinh Đại Thừa thuộc Hán Tạng), Luật, Luận, lịch sử Phật giáo Việt Nam, lịch sử Phật giáo thế giới, v.v...

Trong thời gian tới, Viện và Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam sẽ tiếp tục biên soạn, phiên dịch các tác phẩm Phật giáo; dịch thuật và biên soạn lịch sử Phật giáo Trung Quốc, Hàn Quốc, Campuchia, v.v... Để đào tạo nhân sự cho công tác dịch thuật từ Hán ngữ ra Việt ngữ, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam đã và đang đào tạo Hán văn nâng cao, các tăng ni sinh vừa học để bổ sung kiến thức, vừa phiên dịch các tác phẩm cho Viện.

Cùng với việc in ấn xuất bản kinh sách, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã cho xuất bản bốn tờ tạp chí, một tờ nguyệt san và một tờ tuần báo lớn có uy tín, đó là Tạp chí Nghiên cứu Phật học, Tạp chí Văn hóa Phật giáo, Tạp chí Khuông Việt, Tạp chí Phật giáo Nguyên Thủy, Nguyệt san Giác Ngộ và Tuần báo Giác Ngộ, trong đó có những tờ mỗi kì, mỗi loại phát hành tới hàng chục nghìn bản.

Các trang báo điện tử (website) của Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Giác Ngộ, Bình Dương, Kiên Giang, Bạc Liêu, Phú Yên, Trung tâm Liễu Quán, Phân ban đặc trách Ni giới thuộc Ban Tăng sự Trung ương Giáo hội, Gia đình Phật tử Việt Nam, Ban Hoàng pháp Trung ương, Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, v.v... đều hoạt động ổn định, ngày càng phát triển, nội dung phong phú.

Tờ Nội san Phật học của Phật giáo các tỉnh, thành như Nội san Hoa Từ (Ninh Thuận), Nội san Hương Sen (Bình Dương), Nội san Hương Từ Bi (Đắk Nông), Nội san Vô Ưu (Đắk Lắk), Nội san Quảng Đức (Khánh Hòa), Nội san Đuốc Sen (Tỉnh xá Trung Tâm, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh), Nội san chùa Khánh Hòa (quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh), Nội san chùa Phổ Quang (quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh), Nội san Trung tâm Liễu Quán (Thừa Thiên-Huế), Tập san Đạo Phật ngày nay, Du lịch Tâm linh, v.v... thông thường mỗi năm ra 3 số vào những ngày lễ lớn của Phật giáo như Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan, Lễ Phật Thành Đạo đã đăng tải nhiều nội dung giáo lý Phật giáo và tình hình sinh hoạt Phật sự tại địa phương.

2.5. Về hoạt động từ thiện xã hội

Từ thiện xã hội là một trong những hoạt động nổi bật nhất của Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp, thể hiện trên nhiều lĩnh vực. Về khám chữa bệnh, hiện Giáo hội có 65 Tuệ Tĩnh đường, 655 phòng chẩn trị Y học dân tộc, 1 phòng khám da khoa đang hoạt động có hiệu quả, khám và phát thuốc miễn phí cho hàng chục ngàn lượt bệnh nhân, chi phí mỗi năm trên 5 tỉ đồng.

Hệ thống các trường mầm non, trường nuôi dạy trẻ em bất hạnh, khuyết tật, bị ảnh hưởng chất độc màu da cam cũng được Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp nhân rộng và phát triển đúng hướng, góp phần làm giảm bớt gánh nặng cho gia đình các em và cho xã hội.

Các phòng tư vấn HIV/AIDS được cá nhân và tổ chức Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp thành lập trong cả nước, tiêu biểu như tại Hà Nội, Huế, Thành phố Hồ Chí Minh đều hoạt động có hiệu quả, tham gia nhiều chương trình đặc biệt trong nước và ngoài nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

Bên cạnh các hoạt động trong nước, Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp còn quan tâm đến công tác cứu trợ quốc tế: gửi thư chia buồn sâu sắc và tích cực cứu trợ nhân dân các nước Đông Nam Á bị sóng thần năm 2005, đồng bào Nhật Bản bị thiệt hại tài sản và nhân mạng do động đất và sóng thần gây ra năm 2011, nạn nhân trong sự cố tại Lễ hội Té nước ở Campuchia năm 2011, v.v...

Các hoạt động phúc lợi xã hội khác như xây cầu bê tông, đắp đường giao thông nông thôn, đào giếng nước sạch, hiến máu nhân đạo, đóng góp các quỹ vì người nghèo, giúp học sinh hiếu học, giúp phụ nữ nghèo vượt khó, tặng xe đạp cho học sinh, xe lăn và xe lăn cho bệnh nhân nghèo, tặng xuống ghe, hỗ trợ áo quần, hỗ trợ mổ mắt miễn phí cho bệnh nhân nghèo bị đục thủy tinh thể, phát quà Tết, quà Trung thu cho cháu thiếu nhi, nồi cháo tình thương, bữa ăn từ thiện cho bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện, phòng khám đa khoa, v.v... đều được tăng ni, Phật tử tích cực tham gia.

Tổng số kinh phí hoạt động từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong 30 năm qua, quy ra tiền, ước tính khoảng trên 2.000 tỉ đồng.

2.6. Về công tác Phật giáo quốc tế

Cho đến nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã liên kết thân hữu với Phật giáo các nước Lào, Campuchia, Myanmar, Thái Lan, Triều Tiên, Mông Cổ, Sri Lanka, Ấn Độ, Nhật Bản, Pháp, Trung Quốc, Đài Loan, nhiều nước Châu Âu, Châu Mỹ, v.v...; đã đón tiếp và làm việc với hàng trăm phái đoàn Phật giáo quốc tế đến thăm hữu nghị Việt Nam và Giáo hội tại trụ sở Trung ương Giáo hội ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; đã tổ chức thăm hữu nghị một số nước Phật giáo trong vùng Đông Nam Á, Châu Á và Châu Âu; thực hiện nhiều cuộc hội thảo quốc tế chuyên đề về văn hoá Phật giáo, đạo đức Phật giáo, giáo dục Phật giáo đạt kết quả tốt đẹp.

Năm 2008, Giáo hội Phật giáo Việt Nam phối hợp với Ủy ban Tổ chức Quốc tế (IOC) đã tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc tại Việt Nam, do Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đăng cai; cuối năm 2009 đầu năm 2010, đã tổ chức thành công Hội nghị Nữ giới Phật giáo Thế giới lần thứ XI.

Những năm gần đây, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức nhiều đoàn hoành pháp cho đồng bào Phật tử Việt Nam đang sinh sống và làm việc ở nhiều nước Châu Âu như: Cộng hoà Séc, Ucraina, Liên bang Nga, Hungary, Ba Lan, Đức, v.v... Ban Phật giáo Quốc tế Trung ương Giáo hội đang chuẩn bị nội dung tham dự hội nghị thành lập tổ chức Liên minh Phật giáo Thế giới tại Ấn Độ vào tháng 11/2011, cũng như kỉ niệm 2.600 năm Phật Thành Đạo tại Ấn Độ (Bồ Đề Đạo Tràng và Sri Lanka).

Để giới thiệu về hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam với các đoàn Phật giáo quốc tế cũng như các tổ chức quốc tế đến tham quan và làm việc với Giáo hội, Ban Phật giáo Quốc tế đã biên soạn quyển “Tóm tắt cơ cấu hành chính và các hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam” bằng tiếng Anh.

Nhìn chung, công tác Phật giáo quốc tế của Giáo hội trong thời gian qua diễn ra tương đối đều đặn và đạt những thành quả khả quan. Với nhận thức đúng đắn, hành động thiết thực trong tinh thần đoàn kết, hợp tác hữu nghị với các nước Phật giáo, công tác Phật giáo quốc tế đã từng bước vượt qua các trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ được Giáo hội giao phó. Những thành tựu tốt đẹp này vừa thực hiện tốt việc hoành dương chính pháp, khế hợp Phật pháp với thời đại phát triển khoa học kĩ thuật ngày nay, vừa phù hợp với chủ trương mở cửa giao lưu văn hoá của Đảng và Nhà nước ta.

2.7. Về hoạt động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn nỗ lực phát huy tinh thần phụng đạo yêu nước, quyết tâm giữ vững tinh thần độc lập dân tộc đúng theo ý nghĩa “phụng sự chúng sinh tức là cúng dường chư Phật”, “trang nghiêm cho thế gian tức là trang nghiêm Tịnh Độ chư Phật tại thế gian”.

Với tư cách là thành viên trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hoạt động xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn gắn liền với dân tộc, thực hiện đúng phương châm hành đạo: “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”. Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành thường xuyên động viên tăng ni, Phật tử tại địa phương hoàn thành tốt các phong trào bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn hoá trên địa bàn dân cư, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh, tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Nhiều tăng ni, Phật tử đã được Nhà nước khen thưởng: cố Hoà thượng Thích Đức Nhuận, cố Hoà thượng Thích Thiện Hòa, cố Hoà thượng Thích Thanh Tứ được tặng Huân chương Hồ Chí Minh; cố Hoà thượng Kim Cương Tử, các hoà thượng Thích Thuận Đức, Thích Thiện Siêu, Thích Trí Tịnh, Thích Phổ Tuệ, Thích Minh Châu, Thích Hiển Pháp được tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì, hạng Ba, và một số huân, huy chương khác. Cố Hòa thượng Thích Định Quang được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Báo Giác Ngộ, chùa Kỳ Quang II, Tịnh xá Ngọc Phương được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, v.v...

Nhân kỉ niệm 30 ngày thành lập, Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đề nghị Nhà nước tặng nhiều huân chương, huy chương và bằng khen cho cá nhân các tăng sĩ và tập thể Ban Trị sự Phật giáo các tỉnh, thành, cũng như đặt tên đường tôn danh các bậc danh tăng Việt Nam thời hiện đại có nhiều đóng góp cho Giáo hội và xã hội.

Hiện nay, các hoạt động phụng sự Đạo pháp và Dân tộc của Giáo hội Phật giáo Việt Nam được các tầng lớp tăng ni, Phật tử tin tưởng và đặt trọn niềm tin vào vai trò của một tổ chức duy nhất đại diện cho Phật giáo Việt Nam trong nước và ngoài nước. Giáo hội Phật giáo Việt Nam ngày càng hoà nhập với cộng đồng Phật giáo thế giới, góp phần xây dựng nhân gian an vui tịnh lạc, củng cố hoà bình cho nhân loại.

3. Kết luận

Trải qua 30 năm thành lập và phát triển, với tinh thần đoàn kết hoà hợp, vì Đạo pháp và Dân tộc, hoạt động của tăng ni, Phật tử Việt Nam đã góp phần xây dựng và tăng cường các mục tiêu, tôn chỉ đúng đắn mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã đề ra trong Hiến chương. Những thành quả mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam đạt được trong thời gian qua là do sự nhất tâm đoàn kết của tăng ni, Phật tử không phân biệt tổ chức, hệ phái. Bộ máy lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam các cấp ngày càng được hoàn thiện, củng cố và mở rộng nhân sự, thể hiện trọn vẹn các nguyên tắc thống nhất đã đề ra.

Thành quả tốt đẹp của những hoạt động phụng đạo yêu nước của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã góp phần không nhỏ vào việc ổn định xã hội, phát triển kinh tế, khẳng định niềm tin của giới Phật giáo vào chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, một niềm tin được khai nguồn bởi các bậc chân tu yêu nước trong các cuộc chiến tranh giữ nước trước đây, và đã được thử thách trong hoàn cảnh đất nước thời bình hiện nay. Đây là một niềm tin sáng suốt, đáng tự hào bởi vì nó xuất phát từ lòng yêu nước, thấm nhuần tư tưởng từ bi và trí tuệ của đạo Phật.

Tiếp nối tinh thần đoàn kết hoà hợp trong lòng dân tộc, với sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Giáo hội, sự tích cực phục vụ đạo pháp của tăng ni, Phật tử Việt Nam trong nước và ngoài nước, sự hỗ trợ của các cơ quan chức năng Trung ương và địa phương, Giáo hội Phật giáo Việt Nam tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được và thực hiện hữu hiệu lí tưởng bảo vệ Đạo pháp và Dân tộc, kết thành những bông hoa tươi thắm để chào mừng Đại hội Phật giáo các tỉnh, thành và Đại hội Phật giáo toàn quốc nhiệm kì VII của Giáo hội Phật giáo Việt Nam sắp tới./.